

Số: /KH-UBND

Kiến Hải, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21 - NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy Hải Phòng, Đảng ủy xã Kiến Hải

Thực hiện Kết luận số 149-KL/TW, ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị, Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 15/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 16-KH/TU ngày 20/9/2025 của Thành ủy Hải Phòng, Kế hoạch số 270/KH-UBND ngày 09/10/2025 của UBND thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 32-KH/ĐU ngày 20/10/2025 của Đảng ủy xã Kiến Hải về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới. Ủy ban nhân dân xã Kiến Hải ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Tổ chức quán triệt và triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 149-KL/TW, Quyết định số 1745/QĐ-TTg, Kế hoạch số 16-KH/TU của Thành ủy Hải Phòng; Kế hoạch số 270/KH-UBND của UBND thành phố; Kế hoạch số 32-KH/ĐU của Đảng Ủy xã về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; nhằm nâng cao hiệu quả công tác dân số và phát triển trong tình hình mới.

b) Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, tăng cường công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan, đơn vị, thôn cư trong tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số và phát triển.

2. Yêu cầu:

a) Bám sát quan điểm chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; xác định cụ thể các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thôn dân cư trong tổ chức thực hiện Kết luận số 149-KL/TW, Quyết định số 1745/QĐ-TTg, Kế hoạch số 16-KH/TU; Kế hoạch 270/KH-UBND; Kế hoạch số 32-KH/ĐU phân đầu đến hết năm 2030 đạt được cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp

hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới đã đề ra.

b) Việc tổ chức triển khai thực hiện phải được tiến hành đồng bộ, toàn diện, kịp thời, hiệu quả, gắn với việc tổ chức thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030, các chương trình, đề án của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân xã về dân số đến năm 2030, đáp ứng các nhiệm vụ khác liên quan, phù hợp với chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã trong giai đoạn hiện nay và phù hợp với chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành đối với công tác dân số

- Các cấp chính quyền, đoàn thể và người đứng đầu cơ quan, đơn vị tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu sắc, đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 21-NQ/TW, nhất là quan điểm chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước, thành phố, xã giàu mạnh và thịnh vượng trong kỷ nguyên mới.

- Tổ chức “quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò đặc biệt quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, là trọng tâm của chính sách kinh tế - xã hội. Lồng ghép và ưu tiên các chỉ tiêu về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội” theo Nghị quyết số 72-NQ/TW. Hướng tới mục tiêu nâng cao sức khỏe thể chất, tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của Nhân dân; xây dựng, hoàn thiện hệ thống y tế theo hướng toàn diện, công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; bảo đảm người dân tiếp cận đầy đủ, kịp thời các dịch vụ y tế, tiến tới bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân. Trên cơ sở định hướng, chỉ đạo của Trung ương, thành phố từng bước xây dựng cơ chế hiện thực hóa chủ trương “*từ năm 2026 toàn dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần*” và “*đến năm 2030 miễn viện phí cơ bản theo quyền lợi bảo hiểm y tế*”, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm, đổi mới phương thức lãnh đạo; đổi mới tư duy trong chỉ đạo và thực hiện; xem dân số là yếu tố quan trọng hàng đầu, công tác dân số là nhiệm vụ chiến lược, vừa cấp thiết, vừa lâu dài của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân và hệ thống chính trị, là nền tảng để xây dựng mô hình Chủ nghĩa xã hội gắn với con

người xã hội chủ nghĩa tại Hải Phòng trong giai đoạn mới.

- Cụ thể hóa nhiệm vụ công tác dân số và phát triển trong nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan, đơn vị; thực hiện lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của xã, từng ngành, từng đơn vị. Phát huy hiệu quả vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và cơ chế phối hợp liên ngành của Ban Chỉ đạo công tác Dân số.

2. Đổi mới nội dung tuyên truyền, vận động về công tác dân số

- Các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, thôn dân cư khẩn trương tổ chức phổ biến, tuyên truyền, quán triệt nội dung Kết luận số 149- KL/TW và Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Thành ủy, Đảng ủy xã đến toàn bộ đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động nhằm tạo sự thống nhất, nâng cao nhận thức và hành động của các cấp, các ngành và toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác dân số trong tình hình mới.

- Tập trung đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền vận động về công tác dân số trong tình hình mới đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân; coi việc thực hiện chính sách dân số và phát triển trong kỷ nguyên mới là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền qua phát thanh, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng, người dân, doanh nghiệp; kế hoạch tuyên truyền phải có mục tiêu, tiêu chí đánh giá cụ thể.

- Tận dụng lợi thế của truyền thông số, truyền thông xã hội với tiêu chí đa dạng về nội dung, phong phú về hình thức, sát với thực tiễn và phù hợp với từng đối tượng để chuyển tải các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và kiến thức về dân số tới từng người dân nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về dân số và phát triển.

- Quan tâm biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, khuyến khích, hỗ trợ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức cho các tổ chức, cá nhân, thôn dân cư, gia đình có thành tích, thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn xã, đặc biệt là đảm bảo các chỉ tiêu về duy trì mức sinh thay thế, kiểm soát tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh và nâng cao chất lượng dân số.

3. Tham mưu thực hiện hiệu quả các chính sách, quy định pháp luật về dân số

Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách theo quy định và phù hợp với những thay đổi về quy mô, cơ cấu, chất lượng và phân bố dân cư, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Trong đó, cần rà soát, đề xuất bổ sung chính

sách điều chỉnh mức sinh phù hợp với quy mô, đặc điểm dân số của xã sau sát nhập.

4. Triển khai đồng bộ các giải pháp về công tác dân số

- Tập trung triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân số phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng. Đẩy mạnh phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ dân số toàn diện về quy mô, cơ cấu, phân bố và nâng cao chất lượng dân số với các giải pháp: củng cố, phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; mạng lưới chăm sóc người cao tuổi; các loại hình câu lạc bộ chăm sóc, rèn luyện sức khỏe, giải trí của người cao tuổi; từng bước phát triển mạng lưới chuyên ngành lão khoa; triển khai có hiệu quả công tác phòng bệnh, nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người dân.

- Kiện toàn bộ máy quản lý dân số theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm thông suốt trong chỉ đạo, điều hành. Duy trì và phát triển đội ngũ công tác viên dân số.

- Bố trí nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai toàn diện công tác dân số; huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng triển khai thực hiện chương trình dân số và phát triển; xã hội hóa các dịch vụ dân số. Đẩy mạnh phối hợp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao năng lực, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, đáp ứng yêu cầu chuyển hướng sang dân số và phát triển...

- Mở rộng nâng cao hiệu quả giáo dục, đào tạo, dạy nghề gắn với thị trường lao động; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dân số; kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư và dữ liệu y tế để phục vụ dự báo, hoạch định chính sách; xây dựng cơ sở dữ liệu thống nhất, đồng bộ, liên thông giữa các ngành, các cấp.

- Xác định nội dung, chỉ tiêu phù hợp với điều kiện của xã sau sát nhập để chuẩn bị các điều kiện triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2035 theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố. Trong đó, nội dung chương trình phải thể hiện rõ được chiến lược toàn diện mang tính dài hạn, có sự liên kết và rõ trách nhiệm giữa các cơ quan, ngành, đơn vị; gắn kết yếu tố chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển vào chiến lược phát triển kinh tế - xã hội để tạo ra tác động toàn diện; lựa chọn những nội dung cốt lõi, quan trọng đưa vào chương trình, tránh dàn trải, lãng phí nguồn nhân lực; cần đề ra các chỉ tiêu, chỉ số cụ thể làm cơ sở cho việc kiểm tra, giám sát đánh giá tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả của

chương trình. Đồng thời, cùng với ngân sách nhà nước cần huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội doanh nghiệp và cộng đồng để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước lồng ghép trong dự toán chi hàng năm của các cơ quan, ngành, đơn vị; nguồn huy động của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cộng đồng và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đơn vị liên quan, các thôn dân cư tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch này, hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu, chương trình về dân số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Phối hợp Sở Y tế cung cấp thông tin, tài liệu để chỉ đạo, định hướng công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới cho các cơ quan, ngành, đơn vị trên địa bàn.

- Phối hợp với Sở Y tế, cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật về chính sách dân số, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất giữa quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chỉ đạo tổ chức tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân số - phát triển trên các phương tiện truyền thông đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở.

- Tăng cường phối hợp đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ làm công tác dân số, đáp ứng yêu cầu chuyển trọng tâm sang dân số và phát triển.

- Đẩy mạnh việc thực hiện Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030, các chương trình, đề án về dân số và phát triển đến năm 2030. Tham mưu thực hiện hiệu quả Luật Dân số, Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, thôn dân cư, các tổ chức chính trị xã hội trong triển khai các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phát huy nòng cốt của các lực lượng chuyên trách và sự tham gia tích cực của người dân trong thực hiện hiệu quả công tác dân số.

- Tiếp tục củng cố tổ chức bộ máy làm công tác dân số đảm bảo thống nhất, liên tục và đồng bộ với quá trình triển khai sắp xếp đơn vị hành chính và chính quyền địa phương 2 cấp; tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành công tác dân số; tăng cường nguồn lực đầu tư nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị

quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới đã đề ra.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác truyền thông, giáo dục về dân số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đơn vị để tổng hợp kinh phí thực hiện Kế hoạch trên theo quy định.

- Chủ trì phối hợp với cơ quan, ban, ngành, đơn vị, thôn dân cư tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai kế hoạch này, định kỳ tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân kết quả thực hiện.

2. Phòng Kinh tế

- Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới gắn với nội dung dân số và phát triển.

- Quản lý, sử dụng hợp lý quỹ đất, cân đối giữa nhu cầu ở, sản xuất và hạ tầng xã hội. Bảo vệ môi trường sinh thái, giám sát ô nhiễm đất, nước, không khí dân số và hoạt động kinh tế tăng.

- Trên cơ sở đề xuất của phòng Văn hóa-Xã hội và khả năng cân đối ngân sách của xã, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo đúng quy hiện hành.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với phòng Văn hóa-Xã hội tăng cường tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác dân số với hình thức đa dạng kết hợp đăng tải tin, bài trên Cổng thông tin điện tử xã.

- Phối hợp phòng Văn hóa-Xã hội rà soát, đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với các quy định hiện hành thuộc lĩnh vực dân số và phát triển.

4. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và truyền thông, Cổng Thông tin điện tử xã:

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cổ động trực quan hiện đại ở khu vực trung tâm, các trục đường chính trên địa bàn xã; tăng cường tuyên truyền, đăng tải các thông tin về dân số và phát triển nhân các sự kiện truyền thông về dân số.

5. Công an xã:

Căn cứ thông tin, dữ liệu trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phối hợp với phòng Văn hóa-Xã hội và các cơ quan, ngành, đơn vị liên quan tiến hành phân tích, đánh giá chính xác biến động về dân số (cả về số lượng và chất lượng), phục vụ kịp thời, hiệu quả công tác hoạch định chính sách dân số và phát triển.

6. Các Trạm Y tế số 1,2,3,4 trên địa bàn xã phối hợp Trung tâm Y tế Kiến Thụy:

Củng cố, phát triển mạng lưới dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, phát

triển mạng lưới cung cấp dịch vụ tầm soát, chẩn đoán, điều trị bệnh tật trước sinh và sơ sinh; dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn tại cơ sở y tế; phát triển mạng lưới chăm sóc người cao tuổi; các loại hình câu lạc bộ chăm sóc, rèn luyện sức khỏe, giải trí của người cao tuổi, phát triển cơ sở chăm sóc người cao tuổi và tăng cường chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; triển khai có hiệu quả công tác phòng bệnh, nâng cao sức khỏe bà mẹ, trẻ em và người dân; đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ dân số.

7. Các Trường học trên địa bàn xã:

Đa dạng hóa hình thức, nội dung và đổi mới phương pháp giáo dục về dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản, giới tính, tăng cường giáo dục thể chất, dinh dưỡng học đường, nâng cao thể lực trong hệ thống giáo dục quốc dân. Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra liên quan đến các chương trình, kế hoạch về dân số, phát triển theo chỉ đạo của xã.

8. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 149-KL/TW và Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Thành ủy, Kế hoạch của Đảng ủy xã về thực hiện Kết luận số 149-KL/TW theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị.

- Giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới; thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe và đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

Trên đây là Kế hoạch đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21 - NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, đề nghị các cơ quan, ban, ngành, đơn vị, thôn dân cư triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân xã (qua phòng Văn hóa-Xã hội) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế; (Báo cáo)
- TT ĐU, HĐND xã; (Báo cáo)
- CT, các PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các Thôn dân cư trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Chung Nhật Lệ

